TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 193/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 470/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị L1**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Lệ .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Lệ thuận T ly hôn.

- Về con chung: Ông bà thống nhất có 03 người con chung tên **Nguyễn Thị Thùy L2** (nữ), sinh ngày: 08.12.1986, **Nguyễn Thị N** (nữ), sinh ngày: 22.6.1987 và **Nguyễn Thị T1** (nữ), sinh ngày: 29.9.1995. Các con chung đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn L chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà ông đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 0010795 ngày 29.5.2026 được chuyển thành án phí. Ông L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Bị đơn bà Nguyễn Thị L1 là người cao tuổi thuộc trường hợp điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Cần Thơ;
- UBND xã Trung Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Đoàn Thị Trung Thu